

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HSST  
Ngày: 12-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Lệ Quyên;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Công Ý.

2. Ông Đỗ Nhật Tân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Hồng Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS, ngày 16 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Hồ Trọng V, sinh năm 1991, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H và bà Trần Thị T; vợ là Phạm Thị Ngọc Tr và có 01 con; tiền án: Ngày 14/01/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 03 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 22/5/2016; ngày 11/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xử phạt 10 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 12/10/2017; ngày 19/7/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 01/9/2020; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/8/2006, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 3 tại Đà Nẵng, thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 10/8/2008; ngày 27/11/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 30/3/2011; bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 24/8/2021 đến nay; có mặt.

**Bị hại:** Bà Trần Thị S, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm 1, thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; có mặt.

*Người làm chứng:*

- NLC1; vắng mặt.
- NLC2; vắng mặt.
- NLC3; vắng mặt.
- NLC4; vắng mặt.
- NLC5; có mặt.
- NLC6; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 18 tháng 6 năm 2021, Hồ Trọng V điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu World, biển số 77F8- 4425 đi đến thôn Thọ Nghĩa, xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà bà Trần Thị S, thấy nhà bà S không khóa cổng nên V đi vào trong sân thì thấy cửa chính (cửa sắt kéo) và cửa đi ra đường luồng bên hông đều khóa. Sau đó, V đi vòng sang lô đất trống bên cạnh thì thấy cửa sổ bên hông nhà bà S mở nên dùng cây gỗ bẩy gãy các thanh gỗ bảo vệ cửa sổ đột nhập vào trong nhà. Sau khi vào được trong nhà, V lấy một cây xà ben bằng sắt ở trong nhà bẩy khóa cửa phòng buồng ra và đột nhập vào bên trong thì thấy trong phòng buồng có một thùng xốp màu trắng chứa quần áo, V lục tìm tài sản và lấy số tiền trong thùng xốp này rồi mở cửa gỗ đi ra đường luồng bên hông nhà để đi ra trước lấy xe đi về. Sau khi về nhà, V đếm số tiền đã trộm được là 32.600.000 đồng. Số tiền trộm được, V đã tiêu xài cá nhân và cho Cao Quang Tín mượn 8.000.000 đồng. Đến ngày 05/7/2021, Cơ quan điều tra làm việc với V thì V đã giao nộp số tiền còn lại là 9.754.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã tạm giữ của Hồ Trọng V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu World, màu nâu, biển số 77F8-4425, số máy 150FMG01601832, số khung CO601832.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 204/KL-HĐ ngày 27/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phước kết luận thì chi phí thay thế và sửa chữa cửa sổ kích thước (0,8 x 1)m bị hư hỏng 03 thanh gỗ hình trụ vuông có cùng kích thước (80 x 2)cm và 02 thanh gỗ hình trụ chữ nhật có cùng kích thước (0,05 x 0,015 x 1)m tại thời điểm bị xâm phạm có giá trị thành tiền là 850.000 đồng.

Theo bà Trần Thị S trình bày thì số tiền bà bị mất trộm vào ngày 18/6/2021 là 60.000.000 đồng, bà yêu cầu Hồ Trọng V phải trả lại cho bà toàn bộ số tiền nêu trên. Hiện tại, Hồ Trọng V đã trả lại cho bà Trần Thị S được 31.754.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 02/QĐ-KSĐT ngày 10 tháng 12 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Hồ Trọng V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định bị cáo Hồ Trọng V đã phạm vào tội như tại Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều khoản để quyết định hình phạt đối với bị cáo, cụ thể:

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Trọng V từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu World, biển số 77F8- 4425 là phương tiện V dùng để phạm tội.

Về dân sự: Theo lời trình bày của bà Trần Thị S thì vào ngày 18/6/2021 bà bị mất trộm số tiền là 60.000.000 đồng nhưng qua điều tra không có đủ tài liệu, chứng cứ để xác định Hồ Trọng V đã chiếm đoạt toàn bộ số tiền nói trên. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền còn thiếu.

Bị hại đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật. Về dân sự, bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bồi thường thiệt hại cho bà.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thu thập đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đầy đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 18 tháng 6 năm 2021, Hồ Trọng V đã có hành vi lén lút vào nhà bà Trần Thị S, lấy một cây xà ben bằng sắt ở trong nhà báy khóa cửa phòng buồng ra và đột nhập vào bên trong phòng lục tìm tài sản và lấy số tiền trong thùng xộp đựng quần áo. Theo lời trình bày của bà Trần Thị S thì vào ngày 18/6/2021 bà bị mất trộm số tiền là 60.000.000 đồng nhưng bà S không đưa ra được chứng cứ gì để chứng minh. Trong khi đó, lời khai của bị cáo V, tin nhắn bị cáo V trao đổi với vợ là chị Phạm Thị Ngọc Trâm thì bị cáo V chỉ trộm số tiền hơn 30.000.000 đồng. Như vậy, tài liệu, chứng cứ xác

định Hồ Trọng V đã chiếm đoạt số tiền 32.600.000 đồng. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà còn thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhận thức được hậu quả của hành vi đó là xâm phạm đến tài sản của người khác. Nhận thức được vậy, nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị S trình bày vào ngày 18/6/2021 bà bị mất trộm số tiền là 60.000.000 đồng nhưng qua điều tra có đủ tài liệu, chứng cứ để xác định Hồ Trọng V chỉ chiếm đoạt số tiền 32.600.000 đồng. Theo kết luận định giá thì chi phí thay thế và sửa chữa cửa sổ mà bị cáo làm hư hỏng của nhà bà S có giá trị thành tiền là 850.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 31.754.000 đồng nên áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, Điều 589 của Bộ luật dân sự, bị cáo còn phải bồi thường thêm số tiền 1.696.000 đồng.

[7] Trong quá trình đột nhập vào nhà bà Trần Thị S để trộm cắp tài sản, Hồ Trọng V còn làm hư hỏng khung cửa sổ của nhà bà S trị giá 850.000 đồng nhưng Hồ Trọng V chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác và cũng chưa bị kết án về tội này nên không phạm tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước không xử lý hình sự đối với Hồ Trọng V về hành vi này là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Đối với Cao Quang Tín có mượn của Hồ Trọng V số tiền 8.000.000 đồng nhưng khi mượn Tín không biết số tiền này là do V trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước không xử lý hình sự đối với Cao Quang Tín là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu World, biển số 77F8- 4425 là tài sản của bị cáo. Bị cáo dùng xe làm công cụ phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23, 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 của Bộ luật dân sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1.** Tuyên bố bị cáo Hồ Trọng V phạm tội *“Trộm cắp tài sản”*.

Xử phạt bị cáo Hồ Trọng V 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam ngày 24/8/2021.

**2.** Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bà Trần Thị S số tiền 1.696.000 (một triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn) đồng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.*

**3.** Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, nhãn hiệu World, biển số 77F8- 4425.

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước. Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 14 giờ ngày 13 tháng 12 năm 2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước và Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước.

**4.** Về án phí: Bị cáo Hồ Trọng V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**5.** Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi*

*hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.*

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an H.Tuy Phước;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Lệ Quyên**

